

UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2124/SYT-VP
V/v đẩy mạnh chuyển đổi số và
triển khai Đề án 06 tại các cơ quan,
đơn vị trong ngành Y tế

Kiên Giang, ngày 28 tháng 6 năm 2024

TRUNG TÂM Y TẾ GIANG THÀNH

Số: 953
ĐẾN Ngày: 11/8/2024
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

Kính gửi: Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Y tế
(sau đây gọi chung là các đơn vị)

Thực hiện Công văn số 3593/BYT-K2ĐT ngày 27/6/2024 của Bộ Y tế về việc đẩy mạnh chuyển đổi số và triển khai Đề án 06 tại các cơ quan, đơn vị trong ngành Y tế.

Sở Y tế yêu cầu các đơn vị đẩy mạnh chuyển đổi số và triển khai Đề án 06 tại các đơn vị trong ngành Y tế theo tinh thần nội dung Công văn số 3593/BYT-K2ĐT (đính kèm).

Nhận được công văn đề nghị Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Y tế quan tâm triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trang VPĐT;
- Lưu: VT, bthuong.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC


Chung Tân Thịnh

BỘ Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3593 /BYT-K2ĐT

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2024

V/v đẩy mạnh chuyển đổi số và triển khai Đề án 06 tại các cơ quan, đơn vị trong ngành y tế

Kính gửi:

- Các Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Y tế các Bộ, Ngành;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Y tế.

Thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; triển khai thực hiện pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về chuyển đổi số, trong đó có Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06), Quyết định số 58/QĐ-UBQGČĐS ngày 19/4/2024 của Ủy ban quốc gia về chuyển đổi ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số; nhằm tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số trong ngành y tế, Bộ Y tế đề nghị Thủ tướng các cơ quan, đơn vị thực hiện một số nội dung sau:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về chuyển đổi số; tổ chức triển khai Nghị quyết số 157-NQ/BCSD ngày 03/02/2023 của Ban cán sự đảng Bộ Y tế về chuyển đổi số y tế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1710/QĐ-BYT ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Y tế thực hiện Nghị quyết số 157-NQ/BCSD ngày 03/02/2023 của Ban cán sự đảng Bộ Y tế về Chuyển đổi số y tế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1064/QĐ-BYT ngày 23/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 của Bộ Y tế.

2. Các đơn vị phải xác định chuyển đổi số là một nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên nguồn lực triển khai, huy động sự tham gia đầy đủ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, trong đó cấp uỷ đảng, lãnh đạo, trước hết là các đồng chí đứng đầu, giữ vai trò quyết định.

3. Ưu tiên kinh phí cho hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

4. Đảm bảo số lượng, chất lượng nhân lực cho công tác chuyển đổi số; có chế độ ưu đãi cho nhân lực công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

5. Bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng và quản lý dữ liệu y tế; chú trọng các việc sau:

a) Xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin do đơn vị quản lý; trình thẩm định, phê duyệt; triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin theo quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ và Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 23/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tuân thủ quy định pháp luật và tăng cường bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

b) Bảo đảm tỷ lệ kinh phí chi cho các sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng đạt tối thiểu 10% trong tổng kinh phí triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm, giai đoạn 5 năm và các dự án công nghệ thông tin theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam.

6. Đẩy mạnh thanh toán dịch vụ y tế không dùng tiền mặt; tiếp tục triển khai đầy đủ các nội dung Chỉ thị số 12/CT-BYT ngày 02/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về đẩy mạnh triển khai thanh toán chi phí dịch vụ y tế không dùng tiền mặt.

7. Đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Khẩn trương triển khai hồ sơ bệnh án điện tử không sử dụng bệnh án giấy theo quy định tại Thông tư số 46/2018/TT-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế quy định hồ sơ bệnh án điện tử; triển khai y tế từ xa theo quy định tại Thông tư số 49/2017/TT-BYT ngày 28/12/2017 của Bộ Y tế quy định hoạt động y tế từ xa; triển khai đơn thuốc điện tử theo quy định tại Thông tư số 27/2021/TT-BYT ngày 20/12/2021 quy định kê đơn thuốc bằng hình thức điện tử và Thông tư số 04/2022/TT-BYT ngày 12/7/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 52/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017, Thông tư số 18/2018/TT-BYT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 52/2017/TT-BYT quy định về đơn thuốc và kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú và Thông tư số 27/2021/TT-BYT ngày 20/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định kê đơn thuốc bằng hình thức điện tử; kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin sử dụng trong cơ sở khám, chữa bệnh (hệ thống thông tin bệnh viện - HIS, hệ thống thông tin xét nghiệm - LIS, hệ thống lưu trữ và truyền tải hình ảnh - RIS-PACS, ...) và kết nối với các hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý, chuyên môn (như các hệ thống thông tin của Bộ Y tế, Bảo hiểm Xã hội Việt

Nam,...); đẩy mạnh khám, chữa bệnh từ xa, triển khai sở sức khỏe điện tử, hồ sơ sức khỏe điện tử; chú trọng các giải pháp hỗ trợ người dân, người bệnh trong việc khám, chữa bệnh như sử dụng thẻ căn cước công dân gắn chip, nhận dạng sinh trắc học, đăng ký khám, chữa bệnh trực tuyến.

8. Đối với các cơ sở y tế dự phòng: Đảm bảo việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số đáp ứng được yêu cầu công tác quản lý, phòng chống dịch bệnh, nhất là dịch bệnh mới nổi, nguy hiểm; quản lý được các bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm; cập nhật kịp thời, đảm bảo có dữ liệu “đúng - đủ - sạch - sống” về tiêm vắc - xin; tham gia triển khai sở sức khỏe điện tử; hồ sơ sức khỏe điện tử.

9. Đối với các cơ sở đào tạo nhân lực y tế: Khẩn trương triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý đào tạo, giảng dạy, học tập; đảm bảo nội dung chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp trong chương trình đào tạo.

10. Đối với các Sở Y tế; y tế các Bộ, Ngành:

- Chỉ đạo các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý đẩy mạnh triển khai y tế từ xa, hồ sơ bệnh án điện tử, hồ sơ sức khỏe điện tử, sở sức khỏe điện tử, phần mềm quản lý tổng thể trạm y tế, có đầy đủ các chức năng cần thiết.

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành để có dữ liệu tổng thể, toàn diện, “đúng - đủ - sạch - sống”, có phương tiện trực tuyến, thông minh phục vụ công tác quản lý, điều hành; nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến, để phục vụ người dân, doanh nghiệp tốt hơn.

- Triển khai các nội dung khác về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số nêu trên trong công văn này. *ms*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các đ/c Thứ trưởng Bộ Y tế;
- Lưu: VT, K2ĐT.



CHAM DUC



HỒ LƯU PHÚC

PHIẾU GIẢI QUYẾT VĂN BẢN ĐẾN

Số: 224/SYT-V.P ngày, 28 tháng 6 năm 2024

1. Ý kiến của lãnh đạo cơ quan, tổ chức

- Giao đơn vị, cá nhân chủ trì; KHN
- Giao các đơn vị, cá nhân tham gia phối hợp giải quyết văn bản đến (nếu có);

- Thời hạn giải quyết đối với mỗi đơn vị, cá nhân (nếu có);

- Ngày, tháng năm cho ý kiến phối, giải quyết.



GIÁM ĐỐC

HỒ Hữu Phước

2. Ý kiến của lãnh đạo Khoa, Phòng

- Giao cho cá nhân; thời hạn giải quyết đối với cá nhân (nếu có);

- Ngày, tháng năm cho ý kiến.

3. Ý kiến đề xuất của người giải quyết.

- Ý kiến đề xuất giải quyết văn bản đến của cá nhân;

- Ngày, tháng năm đề xuất ý kiến.